

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 06/8/2019.

“V/v: Tranh chấp Ly hôn, nuôi con,
chia T sản chung giữa:
anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Luận và ông Tạ Văn Thanh.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gio Linh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên toà: Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý dân sự số 40/2019/TLST-HNGĐ ngày 13/5/2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia T sản chung của vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1989;

Nơi ĐKNKTT: thôn 7, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị,

Hiện ở tại: 18/1/1H Đường số 1, phường T, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt có lý do.

Bị đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1980;

Trú tại: thôn 7, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: số 02, đường Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, do ông Đỗ Văn M- Giám đốc Phòng giao dịch B, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 195/QĐ/NHNoGL-TH ngày 11/6/2019), vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn nộp ngày 02/4/2019, anh Nguyễn Duy K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D yêu nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 17/10/2012 tại UBND xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn 7, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, xung đột, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân đã 04 năm, anh K hiện sống tại thành phố Hồ Chí Minh. Anh Nguyễn Duy K nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn chị Trần Thị D.

Về con chung: Anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 06/02/2011. Nếu ly hôn, anh Nguyễn Duy K có nguyện vọng giao cháu Nguyễn Duy T cho chị Trần Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Duy K không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung:

- Trong quá trình chung sống vợ chồng được bố mẹ chị Trần Thị D tặng cho thửa đất số 203, tờ bản đồ số 05, tại xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 086057 mang tên Nguyễn Duy K và Trần Thị D, trị giá 50.000.000 đồng.

- Vợ chồng chị Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D đã vay tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Gio Linh (Phòng giao dịch B) theo hợp đồng tín dụng số 3905-LAV-201602089 ngày 14/6/2016 với số tiền 100.000.000 đồng, thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa đất số 203, tờ bản đồ số 05, tại xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 086057 mang tên Nguyễn Duy K và Trần Thị D.

Nguyện vọng của anh Nguyễn Duy K giao cho chị Trần Thị D quyền sử dụng thửa đất trên và chị D có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Tại bản tự khai ngày 22/5/2019, chị Trần Thị D trình bày:

Về việc kết hôn, thời gian chung sống, mâu thuẫn vợ chồng như anh Nguyễn Duy K trình bày là đúng sự thật. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị D xin đồng ý ly hôn anh Nguyễn Duy K.

Về con chung: Nếu ly hôn, chị Trần Thị D có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 06/02/2011. Không yêu cầu anh Nguyễn Duy K phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung:

T sản chung và nợ chung của vợ chồng như anh Nguyễn Duy K trình bày là đúng, chị Trần Thị D có nguyện vọng toàn quyền sử dụng thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 086057 và có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, tính đến ngày xét xử là 36.342.000 đồng, trong đó tiền gốc 35.000.000 đồng và tiền lãi là 1.342.000 đồng.

Tại bản trình bày kiến nghị về việc trả nợ vay, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và văn bản cung cấp thông tin vay nợ ngày 05/8/2019 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Gio Linh - Phòng giao dịch B do ông Đỗ Văn M làm đại diện theo ủy quyền trình bày: Vợ chồng anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D đang thực hiện hợp đồng vay số 3905-LAV-201602089 ngày 14/6/2016 với số tiền 100.000.000 đồng, bảo đảm bằng giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất trên số BK 086057. Nay anh chị giải quyết ly hôn phía Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Gio Linh - Phòng giao dịch B nhất trí phương án chị Trần Thị D trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam theo hợp đồng vay 3905-LAV-201602089, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án ly hôn, chị D đã chủ động trả 65.000.000 đồng, tính đến ngày 06/8/2019 chị D còn nợ số tiền 36.342.000 đồng (trong đó tiền gốc 35.000.000 đồng và tiền lãi là 1.342.000 đồng).

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS. Các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào các Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Về nội dung vụ án:

Quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX xử cho anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D ly hôn.

Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 06/02/2011 cho chị Trần Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Giao cho chị Trần Thị D được toàn quyền sử dụng thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 086057 và có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Thủ tục tố tụng:* Anh Nguyễn Duy K có đề nghị không tiến hành hòa giải và xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đúng pháp luật tại UBND xã G, huyện Gio Linh. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng luôn phát sinh mâu thuẫn, không hàn gắn được và đã sống ly thân được 4 năm. Qua xác minh tại địa phương nơi anh chị sinh sống được biết: Quá trình chung sống vợ chồng của anh K và chị D phát sinh mâu thuẫn nên vợ chồng đã ly thân 04 năm nay, hiện anh K và chị D không còn chung sống với nhau nữa, anh K vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống. Hiện tình cảm vợ chồng không còn nên anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D đồng ý lý hôn. Xét thấy tình cảm giữa anh K và chị D không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, xử cho anh Nguyễn Duy K được ly chị Trần Thị D.

[3] *Về con chung*: Anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 06/02/2011, cả anh K và chị D đều có nguyện vọng giao cháu Nguyễn Duy T cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Duy K không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Cháu Nguyễn Duy T hiện sống cùng với chị D tại thôn 7, xã G; cháu T có nguyện vọng được ở với mẹ. HĐXX thấy rằng, việc anh K, chị D thống nhất quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con cái sau khi ly hôn nhằm đảm bảo điều kiện chăm sóc, giáo dục và để ổn định cuộc sống, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Nguyễn Duy T. Giao cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 06/02/2011 cho chị Trần Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Duy K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*:

+ *Về tài sản chung*: Đối với quyền sử dụng đất diện tích 357 m² đất, tại thửa đất số 203, tờ bản đồ số 05 tại xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 086057 do Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh cấp ngày 17/6/2014 mang tên Nguyễn Duy K và Trần Thị D được xác định là T sản chung. Về giá trị quyền sử dụng đất: anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D cùng xác định thửa đất có trị giá 50.000.000đồng. Theo Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thì diện tích 357 m² đất (trong đó có 100m² ở và 257 m² đất vườn), tại thửa đất số 203, tờ bản đồ số 05 tại xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị là đất đất ở nông thôn vị trí một và đất đất trồng cây hàng năm vị trí 1, có giá trị là 16.231.100 đồng. Việc anh K, chị D xác định giá trị quyền sử dụng đất không thấp hơn quy định của Nhà nước cần chấp nhận mức giá này. Diện tích 357 m² đất, tại thửa đất số 203, tờ bản đồ số 05 tại xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị hiện không có tranh chấp, vị trí thửa đất sử dụng ổn định, theo đúng sơ đồ có trong quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cả anh Nguyễn Duy K và chị Nguyễn Thị D đều thống nhất giao quyền sử dụng thửa đất trên cho chị D, thấy việc thống nhất này là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ *Về nợ chung*: Đối với khoản vay 100.000.000 đồng theo hợp đồng số 3905-LAV-201602089 ngày 14/6/2016 giữa chị Trần Thị D, anh Nguyễn Duy K với Ngân

hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Gio Linh tại Phòng giao dịch B là khoản nợ chung của anh Nguyễn Duy K và chị Nguyễn Thị D. Cả anh K, chị D và phía Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đều thống nhất chị D có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 3905-LAV-201602089 ngày 14/6/2016. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, chị Trần Thị D đã chủ động thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc 65.000.000 đồng. Tính đến ngày xét xử khoản dư nợ của hợp đồng tín dụng số 3905-LAV-201602089 là 36.342.000 đồng (trong đó tiền gốc 35.000.000 đồng và tiền lãi là 1.342.000 đồng), chị Trần Thị D phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Gio Linh - Phòng giao dịch B.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Duy K và chị Trần Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí chia tài sản chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 59, Điều 60, Điều 62 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ điểm a, b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Duy K ly hôn chị Trần Thị D.

2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 06/02/2011 cho chị Trần Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không yêu cầu anh Nguyễn Duy K phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở quyền này.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*:

- Giao cho Chị Trần Thị D được quyền sử dụng 357 m² đất, tại thửa đất số 203, tờ bản đồ số 05 ở xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 086057 do Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh cấp ngày 17/6/2014 mang tên Nguyễn Duy K và Trần Thị D (vị trí sơ đồ thửa đất có trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

- Chị Trần Thị D có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 3905-LAV-201602089 ngày 14/6/2016 với số tiền gốc là 35.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh là 1.342.000 đồng tính đến ngày 06/8/2019 cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Gio Linh - Phòng giao dịch B.

4. *Về án phí*:

- Anh Nguyễn Duy K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu

tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000558 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh. Anh K đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

- Chị Trần Thị D phải chịu 4.317.000 đồng tiền án phí chia tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Đương sự;
- UBND xã G (nơi đăng ký kết hôn);
- THADS huyện Gio Linh;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Oanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Luận

Tạ Văn Thanh

Nguyễn Thị Kim Oanh

